

Số: 195/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Đông, ngày 19 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đào Thị N**, sinh ngày 23/10/1996.

HKTT: Số nhà 34, Tổ 3, ngách 1137 Quang Trung, Do Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hiện trú tại: Xóm 5, thôn Kim Long Thượng, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Lê Đình T**, sinh ngày 25/06/1992.

HKTT và hiện trú tại: Số nhà 34, Tổ 3, ngách 1137 Quang Trung, Do Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Các Điều: 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đào Thị N và anh Lê Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự:

- **Về con chung:** Chị Đào Thị N và anh Lê Đình T xác nhận: vợ chồng có 01 con chung Lê Ngọc D, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2014. Giao con chung Lê Ngọc D cho anh Lê Đình T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay thế khác của pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Đình T không yêu cầu chị Đào Thị N phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh.

Chị Đào Thị N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Chị Đào Thị N và anh Lê Đình T đều xác nhận: không có.

- **Về nợ chung:** Chị Đào Thị N và anh Lê Đình T đều xác nhận: Không có.

- **Về án phí:** Ghi nhận chị Đào Thị N tự nguyện nộp cả **150.000** (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008848 ngày 06/3/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

Hoàn trả chị Đào Thị N số tiền: **150.000**(Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

TAND thành phố Hà Nội;
VKSND quận Hà Đông;
Chi cục THADS quận Hà Đông;
UBND phường Yên Nghĩa;
Các đ- ơng sự;
L- u HSVA/VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền